

Số: 1558/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 30 tháng 6 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500
Khu phố thương mại và dân cư, xã Thành Tâm, huyện Chơn Thành

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 03/2008/QĐ-BXD ngày 31/3/2008 của Bộ Xây dựng về việc Ban hành quy định nội dung thể hiện bản vẽ, thuyết minh đối với nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1389/QĐ-UBND ngày 17/6/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 phố thương mại và dân cư, xã Thành Tâm, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1003/TTr-SXD ngày 07/6/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu phố thương mại và dân cư, xã Thành Tâm, huyện Chơn Thành với nội dung cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh các lô từ 20-23 và từ 43-46 của các cụm A3-A5 từ hướng Nam - Bắc chuyển sang hướng Đông - Tây.
2. Điều chỉnh cụm có ký hiệu B từ đất nhà phố liên kế, nhà chung cư thành đất nhà phố liên kế và đất giao thông.
3. Nối dài đường T6 đoạn từ đường T5 đến đường T2; Nối dài đường T3, T4 đoạn từ đường T1 đến đường T6.
4. Điều chỉnh tầng cao xây dựng của đất ở (nhà phố liên kế, biệt thự) từ ≥ 2 tầng thành quy định tầng cao không hạn chế; tầng cao xây dựng đất nhà trẻ, công trình y tế từ 2 tầng thành 1-3 tầng.



Bảng cân bằng đất đai sau khi điều chỉnh

STT	LOẠI ĐẤT	DIỆN TÍCH (M ²)	TỶ LỆ (%)
1	Công trình công cộng	5.160	5,21%
2	Đất ở	59.632	60,18%
	Nhà phố liên kế	42.882	
	Nhà biệt thự	16.750	
3	Đất cây xanh	5.096	5,14%
4	Đất giao thông	29.196	29,47%
TỔNG CỘNG		99.084	100%

Bảng thống kê quy hoạch sử dụng đất sau khi điều chỉnh

STT	KÍ HIỆU LÔ	CHỨC NĂNG KHU ĐẤT	DIỆN TÍCH (m ²)	MẬT ĐỘ XD	TẦNG CAO XD
I	ĐẤT Ở		59.632		
1	A1	Nhà phố liên kế	4.567	90%	Không hạn chế
2	A2	Nhà phố liên kế	4.594	90%	"
3	A3	Nhà phố liên kế	4.597	90%	"
4	A4	Nhà phố liên kế	4.567	90%	"
5	A5	Nhà phố liên kế	4.567	90%	"
6	A6	Nhà phố liên kế	2.473	90%	"
7	A7	Nhà phố liên kế	2.473	90%	"
8	A8	Nhà phố liên kế	2.473	90%	"
9	A9	Nhà phố liên kế	5.970	90%	"
10	C	Nhà biệt thự	1.590	60%	"
11	D1				
		Nhà phố liên kế	795	90%	"
		Nhà biệt thự	4.690	60%	"
12	D2	Nhà biệt thự	5.780	60%	"
13	D3				
		Nhà phố liên kế	795	90%	"
		Nhà biệt thự	4.690	60%	"
14	D4	Nhà phố liên kế	5.011	90%	"
II	ĐẤT CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG		5.160		
1	C	Trạm Y tế	2.585	40%	1-3 tầng
2	C	Trường mẫu giáo	2.585	40%	1-3 tầng
III	ĐẤT CÂY XANH		5.096	20%	
IV	ĐẤT GIAO THÔNG		29.196		
	TỔNG CỘNG		99.084		

(Có bản đồ điều chỉnh kèm theo)

Điều 2. Các nội dung khác không nằm trong nội dung điều chỉnh nêu trên vẫn giữ nguyên theo Quyết định số 1389/QĐ-UBND ngày 17/6/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND huyện Chơn Thành; Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển HHP và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, PCT;
- Như điều 3;
- LĐVP, P.KTN;
- Lưu: VT.(Trung)



Huỳnh Anh Minh